TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST – KDTM	*Châu Thành, ngày 08 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2020/TLST– KDTM ngày 26 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Liên hiệp Hợp tác xã nông nghiệp C.

Địa chỉ: Ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Trường H – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung B – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Bị đơn: Hợp tác xã làm vườn Đ.

Địa chỉ: ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hợp tác xã làm vườn Đ thống nhất trả cho Liên hiệp Hợp tác xã nông nghiệp C tổng số tiền còn nợ là 27.059.200 đồng (Hai mươi bảy triệu không trăm năm mươi chín nghìn hai trăm đồng). Trong đó nợ gốc là 19.970.000 đồng, nợ lãi là 7.189.200 đồng.

- Thời gian trả nợ cụ thể như sau:

+ Lần 01: Đến hết tháng 01 năm 2021 (dương lịch) bị đơn trả cho nguyên đơn 9.000.000 đồng.

+ Lần 02: Đến hết tháng 02 năm 2021 (dương lịch) bị đơn trả cho nguyên đơn 9.000.000 đồng.

+ Lần 03: Đến hết tháng 03 năm 2021 (dương lịch) bị đơn trả cho nguyên đơn 9.159.200 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Đối với phần nguyên đơn rút không yêu cầu bị đơn trả tiền 10 bao NPK 17.17.17.TE được tách ra không xem xét trong vụ án. Nguyên đơn có quyền khởi kiện thành vụ án khác theo quy định của pháp luật.

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 1.500.000 đồng, Hợp tác xã làm vườn Đ thống nhất chịu toàn bộ. Liên hiệp Hợp tác xã nông nghiệp C được nhận lại 3.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004373 ngày 26/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Thọ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS huyện Châu Thành ;
- Chi cục THADS h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.